

# TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CHO TÌNH NGUYỆN VIÊN NƯỚC NGOÀI Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG - KINH NGHIỆM TỪ TRƯỜNG THCS&THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

ThS. NGUYỄN THỊ THU ANH\*

Ngày nhận bài: 14/05/2016; ngày sửa chữa: 14/05/2016; ngày duyệt đăng: 15/05/2016.

**Abstract:** Organizing activity to attract foreign volunteers at Nguyen Tat Thanh lower and upper secondary school has been much considered. These activities help improve competence of using English for teachers and students and learn experiences from modern teaching methods to enhance quality of education in the context of international integration.

**Keywords:** Foreign volunteers, cooperation, sharing.

1. Trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay, tầm quan trọng của tiếng Anh ngày càng được khẳng định trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt là trong giáo dục. Bộ GD-ĐT đã đưa ra các quy định về *chuẩn đầu ra tiếng Anh* cho học sinh (HS) tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT), cao đẳng và đại học. Các nhà trường phổ thông đang phải chủ động tìm ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học *Tiếng Anh*. Bên cạnh việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; đổi mới kiểm tra, đánh giá, tổ chức các hoạt động giáo dục lồng ghép sử dụng ngoại ngữ, chủ động xây dựng kế hoạch dạy học ngoại ngữ phù hợp với các nguồn lực sẵn có,... Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành còn rất quan tâm tới việc *thu hút và sử dụng tình nguyện viên nước ngoài (TNVNN) tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường.*

**1.1. Những khó khăn khi triển khai các hoạt động TNVNN ở trường phổ thông.** Do thiếu các tổ chức chuyên cung cấp TNVNN cho các nhà trường phổ thông nên việc tuyển TNVNN vào làm việc tại Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành gặp nhiều khó khăn. Mặc dù nhà trường đã nhận được giúp đỡ của một số tổ chức quốc tế, của các phòng ban, các khoa thuộc Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, của cha mẹ HS,... Hầu hết các TNVNN đến nhà trường là sinh viên các trường đại học hoặc vừa tốt nghiệp phổ thông nên các em vừa thiếu kinh nghiệm dạy học, vừa thiếu kinh nghiệm trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục. Sự khác nhau về văn hóa cũng là một trở ngại đáng kể trong việc tổ chức các hoạt động của TNVNN (quan niệm về trang phục, tác phong, thời gian làm việc). Ngoài ra các TNVNN còn tham gia nhiều hoạt động xã hội khác và thích đi du lịch tìm hiểu về đất

nước văn hóa, con người Việt Nam, vì vậy, thời gian làm việc tại trường thường bị gián đoạn, đòi hỏi nhà trường phải rất linh hoạt khi tổ chức hoạt động cho TNVNN. Vấn đề đảm bảo an ninh, sức khỏe, an toàn giao thông cho tình nguyện viên (TNV) cũng là nội dung nhà trường cần quan tâm. Bên cạnh đó, nhà trường cũng cần chú ý đảm bảo các vấn đề về chính trị, an ninh quốc gia.

## 1.2. Công tác chỉ đạo tổ chức của Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành

1.2.1. *Chỉ đạo của Ban Giám hiệu (BGH) nhà trường:* - *Xác định mục đích của chương trình:* BGH nhà trường xác định tổ chức hiệu quả các hoạt động của tình TNVNN là một giải pháp quan trọng nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh, tiết kiệm chi phí học tiếng Anh cho HS và tạo điều kiện để giáo viên (GV) của nhà trường được học hỏi và trau dồi thêm vốn ngoại ngữ, nâng cao trình độ chuyên môn; - *Công tác chuẩn bị:* Nhà trường chủ động, tích cực kết nối để tìm TNVNN qua nhiều kênh khác nhau. Khi có thêm TNVNN mới, chủ động xây dựng kế hoạch rõ ràng, cử GV phụ trách TNVNN (thường là các Tổ trưởng chuyên môn); đồng thời nắm bắt kịp thời thông tin từ phía HS, GV và TNVNN để đề xuất những biện pháp tối ưu nhằm huy động hiệu quả sự tham gia của TNVNN vào các hoạt động giáo dục của nhà trường; - *Triển khai thực hiện chương trình:* Nhà trường tổ chức trao đổi trong tổ chuyên môn, mời chuyên gia hướng dẫn GV về các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của TNVNN; tạo cơ hội cho tổ chuyên môn chủ động, sáng tạo, xây dựng kế

\* Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành

hoạch, triển khai hiệu quả các hoạt động của TNVNN; - *Đánh giá hiệu quả và rút kinh nghiệm của chương trình*: BGH cùng GV phụ trách TNVNN đánh giá kết quả sau từng đợt làm việc với TNVNN để rút kinh nghiệm. Bên cạnh đó, động viên khích lệ kịp thời những thành tích của TNVNN và GV phụ trách nhằm tạo động lực để làm việc hiệu quả hơn.

**1.2.2. Vai trò của tổ chuyên môn.** Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch chi tiết cho TNVNN tham gia các hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục. TNVNN được cung cấp kế hoạch dạy học trên lớp (sách giáo khoa, chủ điểm bài học...) sau đó cùng với GV xây dựng chương trình làm việc của TNVNN; GV bộ môn thiết kế giáo án có hoạt động của TNV và chủ động trao đổi với TNV về các hoạt động dạy học có sự tham gia của TNV. Sau mỗi giờ học, GV cùng trao đổi với TNVNN về chất lượng giờ dạy, điều chỉnh kế hoạch phối hợp để nâng cao hiệu quả việc tham gia của TNVNN trong những giờ học tiếp theo. Sau mỗi tuần làm việc, TNVNN cùng GV bộ môn, tổ trưởng chuyên môn trao đổi, đánh giá hiệu quả làm việc, sự chia sẻ thẳng thắn và chân thành đã giúp khắc phục nhanh chóng những khó khăn, bất cập, đề xuất những giải pháp để HS được thụ hưởng giờ học tốt nhất, được học hỏi tối đa từ TNVNN. GV phụ trách các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trao đổi với TNVNN để xây dựng kế hoạch hoạt động và các nội dung mà họ sẽ tham gia.

### **1.3. Kết quả đạt được**

**1.3.1. Huy động được sự tham gia tích cực của TNVNN vào hoạt động giảng dạy tiếng Anh.** Thông qua hoạt động này, HS được khuyến khích phát huy khả năng của mình và được tạo điều kiện giao tiếp tiếng Anh qua nhiều hoạt động như: làm phim, đóng kịch, kể chuyện, thuyết trình,... Giờ học với TNVNN thực sự thoải mái, không căng thẳng khiến tất cả HS dù chênh lệch về trình độ tiếng Anh vẫn chủ động tham gia rất hăng hái, nhiệt tình. Ngoài các TNVNN tham gia giảng dạy môn *Tiếng Anh*, nhà trường còn nhận được 2 TNV là chuyên gia giáo dục *Mĩ thuật* và đã xây dựng kế hoạch để họ tham gia giảng dạy tại các giờ học "Câu lạc bộ *Mĩ thuật*". Cô Libby người *Mĩ* rất dễ mến, nồng hậu, vui vẻ nên tất cả các giờ học đều hào hứng. HS vừa là phiên dịch tiếng Anh vừa là người học. GV *Mĩ thuật* học được từ TNVNN cách xây dựng mục tiêu bài học, cách thiết kế bài học đơn giản, cách đặt vấn đề giản dị dễ hiểu, cách chọn đề tài gần gũi,... Cô Libby đã rút được nhiều kinh nghiệm dạy học *Mĩ thuật* tại các lớp có sĩ số đông. Chuyên gia *mĩ thuật* Hà Lan Dienke Groenhout dạy HS kĩ thuật vẽ chân dung thể hiện ước mơ về nghề nghiệp trong

tương lai. HS được hóa thân vào nhân vật là chính mình và thể hiện trong tác phẩm nghệ thuật ước mơ nghề nghiệp trong tương lai của bản thân, như: bác sĩ, họa sĩ, kĩ sư, luật sư,....

Năm học 2015-2016, nhà trường đón 2 thực tập sinh là Ronald Koning và Bart Grondman đến từ Trường Đại học Hogeschool van Arnhem en Nijmegen (Đại học Khoa học Ứng dụng, Hà Lan). Mục tiêu của các thực tập sinh là: 1) Thiết kế và triển khai các hoạt động dạy giáo dục thể chất cho HS 12-18 tuổi; 2) Trao đổi và học hỏi các phương pháp dạy giáo dục thể chất trong môi trường quốc tế; 3) Hướng dẫn HS thực tập và rèn luyện một số kĩ năng mềm thông qua bộ môn giáo dục thể chất. Họ đã rất tích cực tham gia dạy bóng đá, bóng rổ cùng các GV dạy câu lạc bộ Thể thao của nhà trường và tham gia sinh hoạt chuyên môn với Tổ Giáo dục thể chất, hướng dẫn GV Thể dục tổ chức các trò chơi vận động để tăng cường khả năng vận động, khả năng hoạt động nhóm, các kĩ năng như chạy, nhảy, ném, phán đoán..., cho HS. Ronald và Bart đã làm báo cáo nộp cho Trường đại học Hogeschool van Arnhem en Nijmegen, nơi họ đang theo học những nội dung đã triển khai ở Việt Nam. Họ chia sẻ "*Chúng tôi rất hạnh phúc khi đến Việt Nam và được tham gia nhiều hoạt động có ý nghĩa, được hỗ trợ nghiên cứu và được giúp đỡ các em HS Việt Nam*".

**1.3.2. TNVNN tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, các hoạt động xã hội:** TNVNN làm Ban Giám khảo cuộc thi "Hùng biện tiếng Anh", cuộc thi Festival English, tham gia sinh hoạt cùng câu lạc bộ tiếng Anh của HS, tham gia xây dựng và tổ chức chương trình Halloween, tham gia các hoạt động từ thiện... Tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo giúp HS và TNVNN được giao lưu và tìm hiểu về các nền văn hóa,... về đất nước, con người Việt Nam và các nước trên thế giới.

**1.3.3. TNVNN tham gia nghiên cứu khoa học:** TNVNN người Hà Lan đã cùng GV Tổ Giáo dục Thể chất của Trường nghiên cứu, thiết kế các trò chơi vận động phù hợp với từng đối tượng, lứa tuổi HS khác nhau, được Hội đồng giáo dục nhà trường đánh giá cao.

**1.3.4. TNVNN tham gia tập huấn nâng cao năng lực GV:** BGH chủ động thiết kế các hoạt động trao đổi, tập huấn nâng cao năng lực cho GV và HS khi có các chuyên gia giáo dục đến làm việc tại trường. Ví dụ: tập huấn GV về kĩ thuật dạy học tích cực; trao đổi về nâng cao hiệu quả tổ chức các câu lạc bộ cho HS,...

1.3.5. *Đối với HS:* được trải nghiệm học tập với người bản xứ, các em cải thiện được khả năng phát âm, tự tin giao tiếp bằng tiếng Anh và có thêm niềm đam mê với môn học. HS có động lực học tập tiếng Anh một cách thiết thực - học để giao tiếp được với bạn bè quốc tế. Khi được học tập với các TNVNN, HS không chỉ nắm kiến thức môn học mà còn được học giá trị sống, kĩ năng sống, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng làm việc nhóm..., qua đó, giúp các em hình thành nhân cách và hoàn thiện bản thân. Đồng thời, các em cũng đã đưa hình ảnh Việt Nam đến được với thế giới thông qua các hoạt động với TNV và ngược lại.

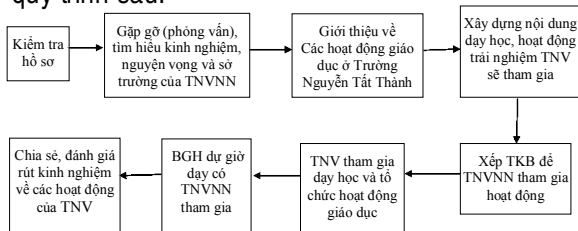
1.3.6. *GV các tổ chuyên môn.* Được học nhiều về khả năng phát âm, vốn từ tiếng Anh,... được chia sẻ với TNVNN về các hoạt động lên lớp, kiến thức về ngôn ngữ, văn hóa để dần hoàn thiện bản thân. Làm việc với TNVNN là hoạt động trải nghiệm để GV Tiếng Anh thể hiện tinh thần hiếu khách của người Việt Nam với bạn bè quốc tế.

## 2. Bài học kinh nghiệm và kiến nghị

### 2.1. Bài học kinh nghiệm

2.2.1. *Xây dựng mục tiêu và lập kế hoạch rõ ràng:* Mục tiêu của chương trình TNVNN là giúp HS nâng cao hiệu quả giao tiếp bằng ngoại ngữ; phát âm chuẩn hơn, tự tin hơn khi nói tiếng Anh,...; được học thêm nhiều kiến thức, kĩ năng cần thiết cho cuộc sống; tiết kiệm kinh phí học tiếng Anh.

2.2.2. *Tổ chức tuyển và tiếp nhận TNVNN:* Nhà trường huy động được sự giúp đỡ của các lực lượng xã hội như Trung tâm Nghiên cứu phát triển bền vững (CSDS), Phòng Quan hệ Quốc tế Trường Đại Học Sư phạm Hà Nội, cha mẹ HS,... để tuyển TNVNN. Hoạt động tuyển và tiếp nhận TNVNN được tổ chức theo quy trình sau:



2.2.3. *Tìm hiểu các yêu cầu của TNVNN:* Để có thể giải quyết và đáp ứng một cách hợp lí, tạo niềm tin đối với TNVNN, BGH, các GV và HS nhà trường chủ động gặp gỡ, tiếp xúc, tạo bầu không khí gần gũi để TNVNN nhanh chóng hòa nhập. Coi TNVNN là thành viên chính thức của Nhà trường (mời TNVNN tham gia các ngày lễ như Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11), khai giảng, bế giảng, tham quan, du lịch,...), xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, giúp TNVNN nhanh

chóng thích nghi và hòa nhập với các hoạt động của nhà trường.

2.2.4. *Linh hoạt khi thiết kế hoạt động cho TNVNN:* lập thời gian biểu hợp lí để đảm bảo hoạt động của TNVNN diễn ra liên tục và hiệu quả, tạo điều kiện để TNVNN được tham gia vào nhiều hoạt động.

2.2.5. *Phát huy được khả năng sáng tạo, tâm huyết của đội ngũ GV Tiếng Anh và các GV bộ môn khác để tổ chức các hoạt động hiệu quả với TNVNN.*

2.2.6. *Đánh giá hiệu quả hoạt động của TNVNN và kịp thời rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng hoạt động.*

2.2.7. *Tạo mối quan hệ gắn bó giữa TNVNN với nhà trường.* Tôn vinh các TNVNN có nhiều đóng góp cho các hoạt động của Nhà trường bằng các phần thưởng, giấy chứng nhận; tạo không khí thân thiện, cởi mở và chia sẻ tối đa để TNVNN nhanh chóng gắn bó với nhà trường và cống hiến nhiều hơn; coi TNVNN như là một thành viên của Hội đồng giáo dục nhà trường. Nhiều TNVNN khi quay trở lại Việt Nam vẫn đến thăm Trường và luôn được đón tiếp nồng hậu như một thành viên đi xa trở về nhà. Nhiều TNVNN khẳng định, thời gian làm việc tại nhà trường thực sự là trải nghiệm đầy ý nghĩa và thú vị.

2.2. *Kiến nghị:* - *Với Bộ GD-ĐT:* + Thành lập các tổ chức kết nối và đào tạo đội ngũ TNV quốc tế, các đại sứ quán cần trở thành mắt xích quan trọng cho hoạt động kết nối này; + Có các văn bản chỉ đạo hướng dẫn về việc tổ chức hiệu quả hoạt động TNVNN nước ngoài; + Xây dựng hệ thống các tiêu chí đánh giá hiệu quả, xây dựng mô hình điển hình về hợp tác quốc tế để các trường phổ thông trong nước học tập kinh nghiệm; + Tổ chức các hội thảo khoa học về hợp tác quốc tế ở các trường phổ thông; - *Với các Sở GD-ĐT:* + Tổ chức tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm về tổ chức hoạt động TNVNN nước ngoài ở các trường phổ thông; + Đào tạo các TNVNN trước khi chính thức làm việc tại trường phổ thông.

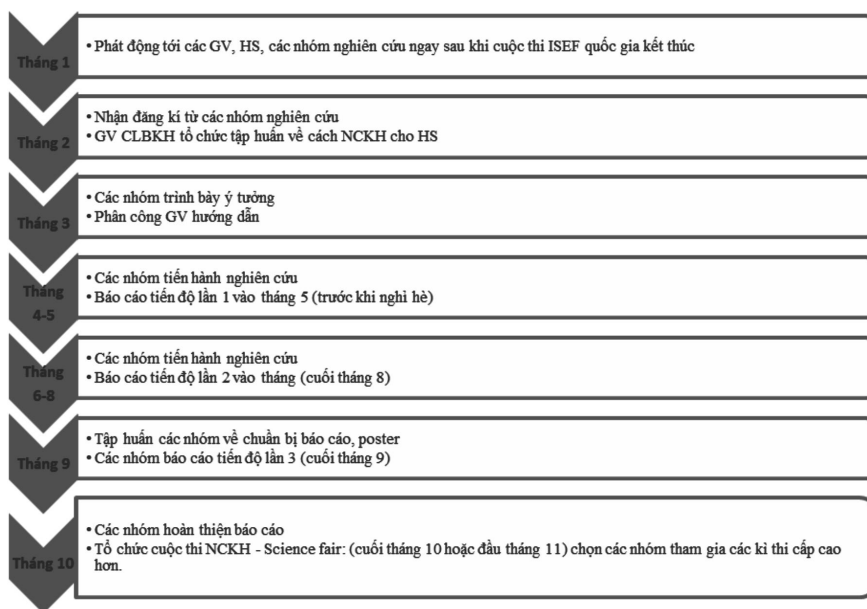
\*\*\*

Các hoạt động TNVNN ở Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành đã đạt được một số hiệu quả nhất định, cụ thể là: HS tự tin hơn khi giao tiếp tiếng Anh; các TNVNN trở thành cầu nối của các nền văn hóa, được hạnh phúc vì được sẻ chia, giúp đỡ HS Việt Nam; GV nhà trường được học tập nâng cao trình độ, có cơ hội tiếp cận với môi trường nói tiếng Anh để trao đổi, học hỏi lẫn nhau cả về văn hóa, phương pháp làm việc và nhiều kĩ năng mềm khác. Phụ huynh HS tiết kiệm được kinh phí học tiếng Anh cho con; Đặc biệt

(Xem tiếp trang 167)

dự án/thu thập, xử lý dữ liệu, báo cáo kết quả dự án, chuẩn bị tham gia các cuộc thi NCKH...

Các bước thực hiện đề tài được cân bằng giữa thời gian dự thi các cấp và tiến độ cho phép của các nhóm khoa học hoàn thiện được đề tài chuyên sâu. Cụ thể:



\* \* \*

Sau 2 năm triển khai CLBKH, chúng tôi đã xây dựng và thử nghiệm khá thành công 3 bước nhằm PTNLNCKH cho HS Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành với các mục tiêu cụ thể nêu trên. Để đẩy mạnh phát triển giáo dục theo năng lực người học, việc

thành lập và phát triển mô hình CLBKH là hướng phát triển tương lai với nhiều đột phá tích cực cần được quan tâm và nhân rộng. Sự định hướng của CLBKH kết hợp với tư duy PTNL con người, chúng tôi tin có thể tạo ra cuộc cách mạng trong việc phát triển khoa học công nghệ của Việt Nam. □

### Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Tiến Long (2015). *Báo cáo tổng kết hoạt động và kế hoạch tổ chức Câu lạc bộ Khoa học Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành năm học 2014-2015*. Kỉ yếu hội thảo Chương trình nhà trường. Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành.
- [2] Bộ GD-ĐT (2013). *Công văn số 791/HD-BGDĐT ngày 25/06/2013 về việc Hướng dẫn thí điểm phát triển chương trình giáo dục nhà trường phổ thông*.
- [3] Chu Văn Biên (2014). *Tài liệu tập huấn hướng*

*dẫn dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh cấp trung học phổ thông môn Vật lí*. Bộ GD-ĐT.

- [4] Nguyễn Minh Đường - Nguyễn Xuân Bảo (2010). *Kĩ năng, phương pháp giảng dạy tích cực cho lớp học đông người, trung tâm tư vấn và phát triển giáo dục*.

## Tổ chức các hoạt động...

(Tiếp theo trang 173)

hơn cả là hầu hết các TNVNN sau khi đến làm việc tại Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành đều muốn quay trở lại, có những TNVNN xin gia hạn thêm thời gian làm việc vì muốn đóng góp thêm cho các hoạt động giáo dục của nhà trường, và thấy bản thân mình có giá trị. Có thể nói rằng hoạt động TNVNN ở Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành đã khẳng định niềm tin vào một thế giới sẻ chia, yêu thương, xóa tan cảm giác hoài nghi, nhút nhát của các TNVNN trẻ, thay vào đó là sự háo hức muốn được khám phá tri thức, là sự tự hào khi được đóng góp cho các hoạt động vì cộng đồng của cả các TNVNN và HS của nhà trường. □

### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Ngoại Giao. [http://www.mofa.gov.vn/vi/cn\\_vakv/](http://www.mofa.gov.vn/vi/cn_vakv/). *Thông tin cơ bản về các nước, khu vực quan hệ với Việt Nam*.
- [2] *Kế hoạch năm học 2015-2016*. Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [3] Chính phủ. *Nghị định số 73/2012/NĐ-CP ngày 26/9/2012 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục*.
- [4] Phan Văn Hòa. *Ngôn ngữ và văn hóa qua đường dẫn của tình nguyện viên nước ngoài*. Kỉ yếu Hội thảo “Kế hoạch phối hợp với các đại sứ quán và các trường đại học để khai thác nguồn tình nguyện viên, giáo viên bản ngữ tiếng Anh”, Trường Đại học Ngoại thương, tháng 12/2015.
- [5] Thủ tướng Chính phủ (2008). *Quyết định số 1400/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020*.